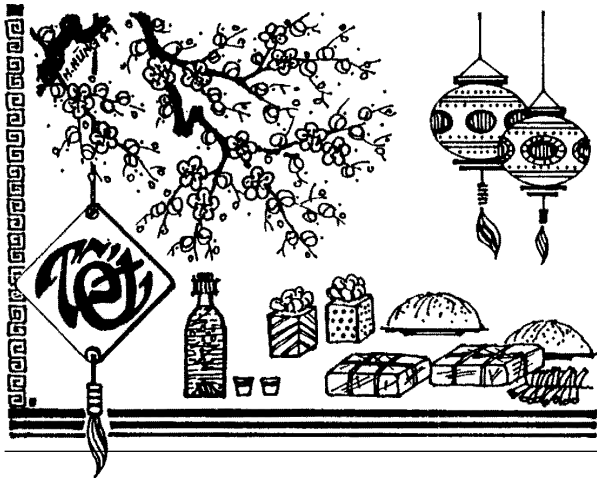




# TẾT NGUYÊN ĐÁN

## qua

# TÌNH TỰ DÂN TỘC

‡ Nguyễn Quốc Đạt

Nước Việt Nam của chúng ta có một nền văn hóa giáo dục hơn 4000 năm, với núi sông hùng vĩ và bờ biển chạy dài hơn 2000 cây số nằm cạnh đại dương sóng vỗ muôn trùng. Khí thiêng sông núi đã hun đúc nên nhiều vị anh hùng liệt nữ. Mỗi khi nhắc đến, nhiều người ngoại quốc cũng đem lòng kính phục. Với núi sông đó, tất nhiên đất nước chúng ta có rất nhiều danh lam thắng cảnh nơi chúng ta đã sống gần gũi hoặc đã biết qua.

Ngày nay, sống trên đất người, chúng ta nhớ về đất nước để nhớ, để thương và một trong những tình cảm thấm đậm nhất của người Việt Nam là tình quê hương. Người Việt rất nặng lòng với xứ sở, làng mạc, nơi họ đã được sinh ra và lớn lên. Ở đó có bao kỷ niệm vui buồn từ thuở thiếu thời, từ cây đa đầu làng tới mái đình ngói cong và ngôi trường làng rêu phong, đến lũy tre xanh bao bọc, con sông dài uốn khúc, có khu chợ phiên chia làm nhiều dãy dài mái ngói đỏ, có tình hàng xóm thân thương tương trợ lẫn nhau khi tắt lửa tối đèn và nhất là nơi đó có mồ mả cha ông. Do đó, khi phải lìa nơi sinh quán họ cảm thấy đau đớn xót xa vô vàn, cho nên họ luôn hướng về quê hương tổ quốc.

Quê người đâu có đẹp và tráng lệ bao nhiêu cũng không bằng

quê mình, nơi chôn chứa tình người, nơi tiếng hát ru con vào đời hòa lẫn tiếng võng đu đưa kéo kết, tiếng gà gáy, tiếng chim hót trên cành của buổi sớm mai.

*Đêm ba mươi Tết đốt đỉnh hương trầm  
Khói hương thoảng nhẹ âm thầm nhớ quê.*

Chính vì vậy, thường trong những dịp Tết, họ sửa soạn trước đó mấy ngày, trang trọng cho việc cử hành nghi thức tôn kính tổ tiên. Qua nghi thức ấy, họ ý thức rằng: có một mối liên hệ mật thiết giữa các thế hệ đã qua, hiện tại và tương lai. Nhưng chúng ta cũng có một tổ chung, đó là Tổ Quốc Việt Nam, người đã dựng nên nền móng con dân Việt. Đối với người Việt Nam chúng ta, Tết Nguyên Đán là biểu tượng tuyệt đích tinh thần tương thông giao cảm. Tương thông giao cảm giữa con người với trời đất, tương thông giao cảm giữa con người với con người, giữa người sống với người chết cũng như giữa người sống với nhau. Chính từ nguyên lý giao hòa, công thông vô ngã ấy, những ngày năm mới âm lịch đã trở thành tụ điểm của gặp gỡ, của chia sẻ, của cảm thông, cho đi và nhận lại, của hòa giải những bất bình.

Từ những nghi lễ đưa ông Táo về trời châu Ngọc Hoàng, tảo mộ, dựng nêu, sửa soạn bàn thờ hương khói nghênh đón, tống tiễn ông

bà, cho tới tục xông đất, quà biếu Tết, mừng tuổi lì xì, qua lại thăm viếng chúc tụng nhau những lời tốt đẹp nhất cho cả một năm.

Tết Nguyên Đán tự nó đã hàm chứa một ý nghĩa đặc biệt đối với người Việt Nam. Nó khác với người Âu Mỹ họ tôn sùng cá nhân, do đó từ cách ăn ở, xử sự cho kỷ niệm ngày sinh đều đặt nặng tính biệt lập riêng lẻ. Ngược lại người Việt chúng ta quan niệm cá nhân phải nhỏ đi để nhường chỗ cho tập thể lớn hơn. Nếu nhìn kỹ vào xã hội khởi đầu từ nền móng căn bản đơn vị là gia đình, người ta thấy nhiều dấu tích của những tấm gương biết quên mình cho hạnh phúc của người khác. Đúng vậy, đã có biết bao người cha mẹ Việt Nam chấp nhận mọi hy sinh, gian khổ, thiếu thốn để lo bồi đắp cho tương lai con cháu. Người Âu Mỹ không thể nào hiểu được trước bố cục. Hầu hết những gia đình người Việt mở rộng tấm lòng để cưu mang những đứa con đã trưởng thành hoặc đang trên đường học vấn, hoặc tình cảnh thất nghiệp phải sống nhờ cha mẹ.

Trở về với ý nghĩa thâm sâu của ngày Tết Nguyên Đán, chúng ta nhận thấy cái quan niệm cá nhân không quan trọng đã thể hiện rõ ràng qua tục lệ chúc tuổi và mừng tuổi trong ngày đầu năm mới, không có thói quen kỷ niệm



sinh nhật cá nhân, chỉ mới khởi đi vào một số gia đình người Việt trong mấy thập niên gần đây. Từ ngàn xưa, tiền nhân Việt Nam đã coi ngày mồng một tháng Giêng âm lịch hàng năm là ngày sinh nhật chung cho tất cả mọi người, không phân biệt tuổi tác, giàu nghèo hay giai tầng xã hội. Từ năm cũ bước sang năm mới, họ không cần để ý đến ngày sinh tháng để vào thời gian nào, mọi người đều lớn hơn một tuổi. Con cháu thành kính chúc tuổi ông bà, cha mẹ. Ngược lại, ông bà, cha mẹ cũng hân hoan mừng tuổi cho con cháu. Vượt ra khỏi khung cửa gia đình, ngoài xã hội mọi người từ nhỏ đến lớn cùng vui vẻ trao cho nhau những lời chúc mừng hoan lạc. Hoan lạc bởi vừa bắt đầu bước vào một chu kỳ của một năm mới cùng với nhiều hy vọng mới và lớn hơn thêm một tuổi.

Trở về vấn đề nguồn gốc và tình tự dân tộc, người Việt Nam rất trọng nguồn gốc, tổ tiên, bởi họ ý thức rằng: không phải tự nhiên có mình cũng như những gì mình được thừa hưởng bỗng nhiên mà có. Chính vì vậy thường trong những dịp Tết, người Việt ngoài những nghi thức tôn kính tổ tiên, ông bà, cha mẹ, còn tình nghĩa thầy trò. Gia đình là nền tảng của đời sống, người Việt trọng ơn cha nghĩa mẹ, công sinh dưỡng, công thầy dạy dỗ, việc công ích. Thường ở các làng quê Việt Nam,

các cụ hương chức trong làng chuẩn bị cho những ngày hội vào dịp Tết. Các cụ kêu gọi trai tráng phân công cất cử cho việc chỉnh trang chùa đình làng miếu. Có những làng trồng cây nêu thật cao giữa sân đình với hai dải vải đỏ xanh viết những dòng chữ mang ý nghĩa xua đuổi tà ma, ôn dịch, thần khí, để dân chúng trong làng được sống yên ổn qua những vụ mùa màng, cây trái, bệnh tật cho đời sống được yên vui suốt năm. Cũng trong những dịp Tết trải qua thời đại thập niên 40 về trước, người Việt vốn trọng tình nghĩa thầy trò. Những thầy giáo cũng được học sinh cùng phụ huynh rất mực kính trọng bởi thầy giáo là bậc khai sáng trí óc, dạy dỗ lễ nghĩa và học vấn ta, uốn nắn ta nên người hữu dụng cho chính bản thân, gia đình và xã hội được tôn ti trật tự.

*Một chữ nên thầy, một ngày nên nghĩa  
(Nhất tự vi sư, bán tự vi sư.)*

Chính vì thế mà vào những dịp Tết, phụ huynh thường sửa soạn đồ lễ biếu Tết, tùy theo hoàn cảnh của con em mình để tỏ lòng biết ơn. Mồng một Tết cha, mồng hai Tết thầy, đây là tập tục hầu như

phải có. Sau đó là những ngày vui chơi, ăn uống cờ bạc vui Xuân. Các cụ thì đi trải hội chùa, trai tráng tổ chức những cuộc vui cho hội đình tùy theo ngày tháng của mỗi làng, và thường ngày hội được diễn ra hai ba ngày đêm liên tiếp. Những ngày hội hè cũng là dịp để cho những trai thanh gái lịch gặp gỡ, hẹn hò, giao kết đưa đến hôn nhân thuận ý của đôi bên gia đình trong nghi lễ cưới hỏi.

*Tháng giêng là tháng ăn chơi  
Tháng hai cờ bạc, tháng ba hội hè...*

Đó là những cái Tết của thuở thanh bình. Những năm về sau cũng tùy thuộc vào sự an ninh của từng nơi nếu hoàn cảnh cho phép, họ vẫn diễn ra những ngày hội đình, chùa, thường là diễn ra ca hát, đố vè, đánh đu, kéo sào, xấp đĩa, những hàng quán được bán dọc sân đình.

Đó là những hình ảnh khái niệm của ngày Tết Nguyên Đán, của mùa Xuân dân tộc trên quê hương Việt Nam. Những cảm nghĩ vụn vặt được nêu trên nhằm để giải thích phần nào về ngày Tết Nguyên Đán và mối giao cảm tình tự dân tộc nhân dịp cho mùa Xuân Ất Hợi 1995. □